

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

Phú Quý, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 giữa:

*** Nguyên đơn:**

Anh Nguyễn Thành L - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn Phú A, xã Ngũ P, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận.

*** Bị đơn:**

Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn Triều D, xã Tam T, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thành L và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Thành L và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 48, do UBND xã Ngũ P, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/9/2020 cho anh L, chị H không còn giá trị).

Về con chung: Giao Nguyễn Lê Tuệ M, sinh ngày 04/03/2021 cho chị Lê Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thành L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng/tháng) đến khi con chung Nguyễn Lê Tuệ M đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng); Trong đó án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng); án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). nhưng anh Nguyễn Thành L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008720 ngày 24/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận, anh Nguyễn Thành L đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THA huyện Phú Quý;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngũ Phụng
(Đề ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu VP,HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiệt